

KẾ HOẠCH

**Phòng chống thiên tai Phường 2, giai đoạn 2021-2025
(Cập nhật, điều chỉnh, bổ sung năm 2024)**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và luật Đê điều ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Căn cứ Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định mức nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước;
- Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai; số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 06/7/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp;
- Căn cứ Kế hoạch phòng chống thiên tai của UBND thị xã Quảng Trị.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường trong hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật. Nâng cao năng lực chỉ huy, điều hành, xử lý các tình huống tại chỗ để ứng phó thiên tai có hiệu quả.
2. Nhằm tuyên truyền, giáo dục, cung cấp kiến thức về phòng, chống thiên tai và tác động của nó đến an toàn tính mạng và tài sản của người dân trên địa bàn phường. “Nâng cao nhận thức cộng đồng trong và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của cộng đồng khu dân cư, hộ gia đình và từng người dân trên địa bàn phường.
3. Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “Bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện và vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ). Chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, tìm kiếm cứu nạn kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Đồng thời khắc phục khẩn trương và quản lý các nguồn lực cứu trợ có hiệu quả sau thiên tai.
4. Cung cấp thông tin cho việc lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

III. ĐẶC ĐIỂM VỀ TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ XÃ HỘI

1. Đặc điểm tự nhiên

1.1. Vị trí địa lý

Phường 2 là một trong 5 đơn vị hành chính của Thị xã Quảng Trị. Là địa bàn nằm trong vùng thường xuyên bị ảnh hưởng của bão, lụt.

- Phía Tây giáp phường An Đôn, thị xã Quảng Trị.
- Phía Nam giáp Phường 3, thị xã Quảng Trị.
- Phía Đông giáp xã Hải Quy, huyện Hải Lăng.
- Phía Bắc giáp với xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong

1.2. Địa hình, địa chất

- Phường có tổng diện tích đất tự nhiên là 202,77ha; trong đó: đất phi nông nghiệp có diện tích 147,56ha, chiếm 72,77%; đất nông nghiệp có diện tích 48,01ha, chiếm 23,68% (*đất sản xuất nông nghiệp 48,01ha, chiếm 23,68%; đất nuôi trồng thủy sản: 3,16ha, chiếm 1,56%*); đất chưa sử dụng có diện tích 7,21ha, chiếm 3,55%.

- Địa hình tương đối bằng phẳng, độ cao trung bình từ 5-8m so với mực nước biển, thường xuyên xảy ra hiện tượng ngập lụt theo chu kỳ, hàng năm có thể có nhiều đợt ngập lụt.

1.3. Khí tượng thủy văn

- Phường 2 nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới, có 02 mùa rõ rệt. Mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 2 năm sau, mùa mưa trùng vào mùa gió mùa Đông – Bắc nên kèm theo rét lạnh kéo dài, độ ẩm không khí cao. Lượng mưa trung bình hàng năm tương đối lớn, khoảng 3000mm, mưa lớn tập trung trong tháng 9,10,11 nên thường gây ngập lụt.

- Mùa khô gió Tây Nam khô nóng với cường độ mạnh và liên tục từ tháng 3 đến tháng 10, trong đó nắng nóng đỉnh điểm thường xảy ra từ tháng 5 đến tháng 7.

- Nhiệt độ bình quân cả năm tương đối cao ($24,5^{\circ}\text{C}$), nhiệt độ thấp nhất vào tháng 1 ($11-15^{\circ}\text{C}$); Nhiệt độ cao nhất vào tháng 5-6 ($33-40^{\circ}\text{C}$).

- Độ ẩm trung bình khoảng 84%, độ ẩm cao nhất từ tháng 9 đến tháng 11, khoảng 94%, thấp nhất là tháng 1,2, khoảng 75%.

- Gió: Phường chịu ảnh hưởng 2 loại gió mùa: Gió Đông Bắc và Tây Nam. Từ tháng 4 đến tháng 8 chịu ảnh hưởng của gió Tây Nam, kéo theo khô nóng, nhiệt độ cao. Từ tháng 10 đến tháng 2 năm sau chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.

- Phường chịu ảnh hưởng các cơn bão từ tháng 8 đến tháng 11; bão thường đi kèm với mưa lớn gây lũ lụt, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của Nhân dân.

- Phía Tây và phía Đông Bắc Phường 2 có sông Thạch Hãn và kênh chính Nam Thạch Hãn, sông Vĩnh Định chảy qua, thuận lợi cho việc lấy nước sản xuất nông nghiệp và góp phần điều hòa khí hậu vào mùa hè. Ngoài ra phường còn có ao, hồ làm điều hòa sinh thái, thủy sản...

2. Đặc điểm về dân sinh, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng

2.1. Về dân sinh

Toàn phường hiện có 1725 hộ với 6680 nhân khẩu. Trong đó:

- Nam giới có 3521 người, chiếm 52,7%.

- Nữ giới có 3159 người, chiếm 47,3%.
- Trẻ em (dưới 16 tuổi) có 1866 người, chiếm 27,93%.
- Thanh niên và trung niên (từ 16-60 tuổi) có 3494 người, chiếm 52,3%.
- Người già có 1320 người, chiếm 19,7%.
- Phụ nữ đang mang thai, nuôi con dưới 12 tháng tuổi có 112 người.
- Số hộ nghèo có 10 hộ, chiếm tỷ lệ 0,66%.
- Người khuyết tật, bị bệnh hiểm nghèo: 237 người.
- Số người lao động trong độ tuổi lao động có 2586 người, trong đó nam có 1314 người, nữ có 1272 người.

2.2. Về kinh tế - xã hội

Kinh tế tăng trưởng khá, bình quân trong 5 năm đạt 13,9%. Cơ cấu kinh tế phát triển đúng hướng: Thương mại - Dịch vụ ; CN - TTCN; Nông nghiệp. Tỷ trọng ngành TM-DV chiếm 71%, CN-TTCN chiếm 25,6%, Nông nghiệp chiếm 3,4% trong cơ cấu kinh tế của phường. Thu nhập bình quân đầu người năm đạt 75,5 triệu đồng/người/ năm.

Về giáo dục: Duy trì phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục các bậc học. Huy động trẻ vào trường mầm non đạt 75%; mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%; trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; duy trì trường MN Thành Cổ đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và trường TH&THCS Lý Tự Trọng đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Về chính sách giảm nghèo: Hộ nghèo giảm còn 0,66% (10 hộ) so với tổng số hộ dân; Giải quyết việc làm đạt 108 lao động.

Y tế, dân số: Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi đạt 5,78%; 100% trẻ em hàng năm được tiêm phòng và 100% trẻ từ 0 - 36 tháng tuổi được uống vitamin A; duy trì phường đạt các tiêu chí phù hợp với trẻ em.

Văn hóa: Các khu phố và các cơ quan, đơn vị, trường học duy trì danh hiệu đơn vị văn hóa; Đến nay có 98,61% gia đình đạt gia đình văn hóa; Xây dựng phường đạt chuẩn đô thị văn minh đạt 9/9 tiêu chí (*Trong đó: 8/53 mục vượt; 44/53 mục đạt và ổn định; 01 mục đang triển khai thực hiện*).

2.3 Về cơ sở hạ tầng

- Hệ thống thủy lợi: Phường có hệ thống kênh mương với chiều dài 3,3km.
- Hệ thống giao thông: có 7,1km đường giao thông; các tuyến giao thông nội bộ phường hầu hết đã được bê tông hóa, nhựa hóa đảm bảo giao thông thông suốt.
- Hệ thống cấp điện, nước sản xuất và sinh hoạt đảm bảo. Các dịch vụ vận tải, bảo hiểm, y tế, giáo dục phát triển sâu rộng.
- Hệ thống thông tin liên lạc: Phường có 10 cụm loa phóng thanh trên địa bàn 5 khu phố.
- Hệ thống lưới điện: Trên địa bàn phường có 12 trạm biến áp; 5km đường dây điện cao thế và 20km đường dây điện hạ thế. Hệ thống các công trình điện trên địa bàn đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt và phát triển kinh tế-xã hội; 100% hộ gia đình và doanh nghiệp đã sử dụng hệ thống điện thường xuyên từ nguồn lưới điện Quốc gia.

- Hệ thống nước sạch, môi trường: Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt 100%. Tỷ lệ thu gom rác thải đạt 100%, đa số các khu vực đông dân cư có hệ thống thu gom và tiêu thoát nước.

- Về Y tế: Trên địa bàn có 01 Trạm y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị được đảm bảo đầy đủ, phục vụ khám và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn phường. Đội ngũ cán bộ, nhân viên Trạm y tế gồm 06 người, trong đó có 02 y sĩ, 01 nữ hộ sinh, 01 điều dưỡng, 01 cử nhân y tế công cộng, 01 chuyên trách dân số.

- Giáo dục: Trên địa bàn có 02 trường học công lập: trường Mầm non Thành Cổ, trường TH&THCS Lý Tự Trọng với 02 điểm trường; 01 trường Mầm non tư thục (Bích Trúc Trí Bửu) và 06 nhóm trẻ tư thục. Các trường có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học đáp ứng được yêu cầu giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

IV. ĐẶC ĐIỂM THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN

Phường 2 nằm trong vùng thường bị ảnh hưởng của bão, lũ lụt. Phường có 2 con sông chính chảy qua (sông Thạch Hãn, sông Vĩnh Định), có kênh thủy lợi Nam Thạch Hãn đi qua tạo thành vành đai bao bọc xung quanh. Trong những năm gần đây, thời tiết diễn biến ngày càng phức tạp, tình hình thiên tai liên tiếp xảy ra không theo quy luật, gây thiệt hại về người, tài sản, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của Nhân dân. Các loại hình thiên tai thường xảy ra:

1. Bão, áp thấp nhiệt đới

Các cơn bão ảnh hưởng trên địa bàn thường tập trung từ tháng 8 đến tháng 11; bão thường đi kèm với mưa lớn gây lũ lụt; mỗi năm địa bàn phường chịu ảnh hưởng của 3-5 cơn bão, áp thấp nhiệt đới.

2. Về mưa, lũ lụt

Mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 2 năm sau, lượng mưa lớn nhất trong năm tập trung từ tháng 9 đến tháng 11. Phường có các địa bàn thấp trũng gồm khu phố 4, khu phố 5 nên hàng năm chịu ảnh hưởng từ 3-5 đợt lũ lụt.

3. Các loại hình thiên tai khác

- Hạn hán: Từ tháng 4 đến tháng 7, địa bàn phường chịu ảnh hưởng của gió Tây-Tây Nam khô nóng, hạn hán, sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn do thiếu nước.

- Rét đậm, rét hại: Thường diễn ra từ đầu tháng 12 đến tháng 2 năm sau, nhiệt độ thấp nhất khoảng 11-15°C ảnh hưởng đến vụ sản xuất Đông-Xuân cũng như sức khỏe của Nhân dân.

V. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG CÔNG TÁC PCTT

1. Hệ thống chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phường

UBND phường đã ban hành Quyết định thành lập, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN phường gồm 22 thành viên do đồng chí Chủ tịch UBND phường làm Trưởng Ban chỉ huy, đồng chí Phó Chủ tịch UBND phường làm Phó Trưởng ban Thường trực, đồng chí Chỉ huy trưởng Ban CHQS phường và Trưởng Công an phường làm Phó Trưởng ban và các thành phần là công chức chuyên môn, trưởng

các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và người hoạt động không chuyên trách. Bộ phận Thường trực BCH PCTT&TKCN gồm có 9 thành viên. Các thành viên BCH PCTT và TKCN thường trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công đã chủ động triển khai, hoàn thành tốt công tác theo lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

Năm 2020, UBND phường đã ban hành Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 về việc thành lập Đội xung kích phòng chống thiên tai; đồng thời ban hành Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 quy định chức năng, vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn của Đội xung kích PCTT Phường 2. Năm 2022, thực hiện kiện toàn lực lượng xung kích PCTT ban hành kèm theo Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 06/6/2022. Đội xung kích PCTT gồm có 48 thành viên do lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt cùng với sự tham gia của công an phường, Ban BVDP, các hội đoàn thể... Tuy nhiên, quá trình thực hiện còn gặp nhiều khó khăn do chưa được đào tạo các kỹ năng cơ bản trong ứng cứu; phương tiện, trang thiết bị và chế độ chính sách chưa đảm bảo bảo do nguồn kinh phí hạn chế.

2. Lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ phòng, chống thiên tai

- Lực lượng tham gia PCTT- TKCN gồm có:
 - + Ban Chỉ huy PCTT&TKCN phường: 22 người;
 - + Đội xung kích PCTT: 48 người;
 - + Lực lượng cơ động: 06 người;
 - + Lực lượng thanh niên xung kích: 25 người;
 - + Lực lượng dự bị động viên: 50 người;
 - + Lực lượng dân quân: 43 người;
 - + Lực lượng y tế: 06 người.

Ngoài ra, Hội Chữ thập đỏ phường, các đoàn thể có phương án huy động thành viên, hội viên để tham gia phòng chống, ứng cứu thiên tai bão lũ khi cần thiết.

- Phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ phòng chống thiên tai:

+ Hiện tại phường có 01 thuyền máy; 07 thuyền nhựa composite; 02 nhà bạt 16,5m²; 01 máy phát điện; 75 áo phao; 50 phao cứu sinh; 02 phao bè; 02 bộ đàm; 02 loa cầm tay; 05 đèn chiếu sáng xách tay; 05 cụm loa phóng thanh ở các khu phố và các vật tư như xà beng, búa, cuốc, xẻng, dây thừng, thang,... Phương tiện nghe nhìn trong Nhân dân: 100% số hộ đều có tivi, điện thoại hoặc điện thoại thông minh. Trường hợp cần thiết, BCH PCTT&TKCN phường huy động phương tiện, trang thiết bị các lực lượng đóng trên địa bàn và trong Nhân dân, cụ thể: 25 xe tải các loại; 01 xuống máy; 10 máy phát điện; 05 cửa máy; 05 máy khoan cắt bê tông; 02 nhà bạt và một số vật tư, trang thiết bị cần thiết khác.

+ Nhu yếu phẩm: Bộ phận Thường trực Ban chỉ huy PCTT- TKCN Phường hợp đồng dự phòng lương thực, nhu yếu phẩm cần thiết, nước uống... để hỗ trợ khi có yêu cầu. Có phương án hợp đồng đơn vị cung cấp để dự trữ gạo, mì ăn liền; vận

động Nhân dân dự trữ lương thực tối thiểu đảm bảo cho 5-7 ngày ăn (gạo, muối, nước sạch...) trong mùa bão, lũ.

3. Thông tin truyền thông về phòng, chống thiên tai

- Sử dụng tất cả các hình thức, phương thức trao đổi thông tin như: máy Fax, điện thoại di động, điện thoại cố định, email... Có thể sử dụng các hình thức, phương thức trao đổi thông tin phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên phải đảm bảo cụ thể, rõ ràng, chính xác và kịp thời. Sử dụng hệ thống phát thanh của phường, loa cầm tay; sử dụng hiệu quả Trang Thông tin điện tử phường, các trang mạng facebook, zalo đã có để đăng tải các văn bản chỉ đạo, thông báo tình hình thiên tai và phương án ứng phó đối với các loại hình thiên tai để người dân kịp thời nắm bắt và chủ động ứng phó.

- Ban Chỉ huy PCTT- TKCN phường chỉ đạo tạo nhóm Zalo, sử dụng trang Fakebook “Thông tin phòng chống thiên tai Phường 2” để kết nối, theo dõi và thường xuyên truy cập vào Trang Thông tin phòng chống thiên tai của tỉnh Quảng Trị, Trang Thông tin phòng chống thiên tai của thị xã Quảng Trị để theo dõi tin tức một cách kịp thời; Thông báo rộng rãi cho người dân biết kết nối, theo dõi để nắm thông tin.

4. Năng lực, nhận thức của cộng đồng trong PCTT

Xác định tầm quan trọng của việc PCTT, phường đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho Nhân dân về các loại hình thiên tai, các kinh nghiệm và kiến thức phòng tránh, nhất là việc chủ động phương án ứng phó, khắc phục hậu quả với bão mạnh, lũ lụt. Đồng thời, xác định phòng chống, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị và của cộng đồng dân cư trên địa bàn phường. Hầu hết người dân trên địa bàn đã có kinh nghiệm ứng phó các loại hình thiên tai, kết hợp với công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng chống thiên tai của chính quyền địa phương đã góp phần nâng cao năng lực và nhận thức trong ứng phó với thiên tai của người dân.

VI. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Công tác phòng ngừa

1.1. Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực của cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền xác định nhiệm vụ phòng chống thiên tai là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu và xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành.

- Các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội phải xây dựng phương án lồng vào các nội dung hoạt động của tổ chức mình để vận động đoàn viên, hội viên tích cực thực hiện.

- Các cơ sở giáo dục đưa vào nội dung giảng dạy cho học sinh về phòng chống thiên tai đặc biệt là các rủi ro thiên tai có thể xảy ra trong bão lụt như: Đuối nước, các loại dịch bệnh như sốt xuất huyết, đau mắt đỏ....

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị mở lớp tập huấn nhằm nâng cao nhận

thức phòng chống thiên tai cho cán bộ các cấp và Nhân dân.

1.2. Tăng cường hệ thống thông tin, truyền thông và giáo dục về phòng, chống thiên tai.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền và giáo dục luật phòng chống thiên tai như: Tổ chức các cuộc thi, sinh hoạt hoặc các cuộc tìm hiểu về phòng chống thiên tai trong Nhân dân và trong học sinh.

- Hàng năm nâng cấp hệ thống truyền thanh của phường để kịp thời tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước, các chương trình phát triển kinh tế của địa phương, đặc biệt cho công tác chỉ huy theo phương châm “Bốn tại chỗ” của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN.

1.3. Rà soát, xác định khu vực nguy hiểm, có kế hoạch di dời dân cư ra khỏi vùng có rủi ro thiên tai cao.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch các khu dân cư, cần xác định các khu vực có địa hình cao ít ảnh hưởng của lũ lụt để di dời dân ở những vùng thấp tránh lũ an toàn.

1.4. Chuẩn bị về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và nhu yếu phẩm phục vụ ứng phó thiên tai.

- Quản lý tốt lực lượng xung kích, dự bị động viên, tổ chức thực tập, huấn luyện công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đảm bảo chấp hành tốt lệnh điều động khi có tình huống xảy ra.

- Kiểm tra, rà soát trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn để có kế hoạch, sửa chữa mua sắm thêm: Xuồng máy, thuyền, áo phao, phao cứu sinh, máy phát điện, loa cầm tay...

1.5. Tổ chức thực hiện các giải pháp công trình, phi công trình để phòng chống thiên tai.

2. Các biện pháp phòng, chống, khắc phục thiên tai

2.1. Trước khi thiên tai xảy ra

- Ngay sau khi nhận được thông tin chính xác về cấp độ ảnh hưởng của thiên tai, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN phường ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo gửi đến các cơ quan, ban ngành, khu phố, trường học, HTX, doanh nghiệp trên địa bàn phường; Công chức Văn hóa - Xã hội, cán bộ Đài Truyền thanh phường kịp thời thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhóm Zalo, mạng xã hội để Nhân dân biết, chủ động phòng tránh.

- Tổ chức kiểm tra các khu vực trọng điểm, nguy cơ cao và thông báo cho Nhân dân biết, chủ động phòng tránh; đồng thời kịp thời xử lý các vị trí xung yếu có nguy cơ cao ảnh hưởng, gây nguy hại cho người dân khi thiên tai xảy ra.

- Thực hiện di dời, sơ tán dân đến các điểm tránh trú an toàn theo phương án đã được duyệt (*Theo phụ lục 01*).

- Tổ chức trực chỉ huy 24/24 để nắm chắc diễn biến tình hình, dự kiến các tình huống xấu nhất có thể xảy ra; phối hợp các lực lượng ứng phó tại chỗ với lực lượng hỗ trợ của cấp trên (nếu có) để cùng Cấp ủy - Chính quyền chỉ đạo công tác ứng phó kịp thời, có hiệu quả.

- Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao, trực tiếp về địa bàn được phân công để nắm tình hình, kiểm tra phương án và trực tiếp chỉ huy; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Căn cứ tình hình thực tế, Thường trực BCH PCTT-TKCN phường huy động phương tiện cần thiết của các đơn vị để chỉ đạo trực tiếp công tác phòng chống thiên tai và cứu hộ, cứu nạn.

1.2. Trong thời gian thiên tai xảy ra

- Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, UBND phường, thực hiện cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất do đồng chí Chủ tịch UBND phường - Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN phường trực tiếp chỉ huy, điều hành, phân công các lực lượng có mặt trên địa bàn (đã được phân công nhiệm vụ) trong quá trình ứng phó với thiên tai.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN phường, các khu phố chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, đồng thời đảm bảo chế độ trực ban 24/24h, báo cáo qua Bộ phận Thường trực BCH về tình hình và mọi diễn biến ảnh hưởng, thiệt hại do thiên tai gây ra để có phương án xử lý kịp thời.

- Triển khai ngay phương án “*Bón tại chỗ*”, làm tốt công tác tìm kiếm cứu nạn, triển khai lực lượng cứu hộ, cứu nạn. Trước hết, phải cứu người sau đó đến tài sản.

- BCH Quân sự phường phối hợp chặt chẽ với Công an phường, các đơn vị quân đội, các khu phố huy động các lực lượng, phương tiện, trang thiết bị (quân trang, quân dụng) để triển khai ngay các phương án cứu nạn, cứu hộ.

- Công an phường phối hợp Công an thị xã tăng cường tuần tra, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào các tuyến đường bị ngập sâu, các cống ngầm qua đường; các khu vực có nguy cơ sạt lở đất và các khu vực nguy hiểm khác.

1.3. Khắc phục sau thiên tai

- Khẩn trương phối hợp thực hiện nhiệm vụ cứu chữa người bị thương, tìm kiếm người mất tích; hỗ trợ gia đình có người bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Tập trung huy động các lực lượng, phương tiện, vật tư dự phòng và công tác hậu cần để khắc phục hậu quả kịp thời.

** Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT-TKCN phường:*

- Huy động mọi nguồn lực của địa phương để tập trung vào các hoạt động khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra; Trợ giúp lương thực, thực phẩm, nước uống, dụng cụ y tế ...tại các khu vực bị thiệt hại nặng do ảnh hưởng của thiên tai.

- Chỉ đạo việc thu dọn cây gãy đổ, đảm bảo giao thông thông suốt, điện, nước sạch; nhanh chóng sửa chữa các công trình công cộng, trạm y tế, trường học,..(nếu có hư hỏng); vệ sinh môi trường công cộng, khu dân cư.

- Hỗ trợ di dời dân về nơi ở cũ an toàn, trật tự (nếu có); tổ chức lực lượng giúp Nhân dân khắc phục hậu quả, sửa chữa, xây dựng lại nhà cửa, bảo vệ tài sản của Nhân dân trong vùng bị ảnh hưởng của thiên tai.

- Thực hiện việc thống kê, đánh giá tình hình ảnh hưởng, thiệt hại do thiên tai gây ra để:

+ Tổ chức cứu trợ, kêu gọi giúp đỡ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai sớm ổn định cuộc sống; giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp xã hội đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai gây ra theo quy định hiện hành.

+ Đề xuất các chính sách hỗ trợ người dân khu vực bị thiệt hại do ảnh hưởng của thiên tai có điều kiện sớm phục hồi sản xuất, kinh doanh và đời sống.

3. Dự kiến tình huống và phương án đối phó

3.1. Phương án đối phó với Bão, Bão mạnh, Siêu bão

- Khi nhận được tin bão xa, BCH PCTT- TKCN phường kịp thời thông tin đến các khu phố, trường học, HTX, doanh nghiệp trên địa bàn để triển khai ngay phương án PCTT của đơn vị mình; các khu phố thông báo cho Nhân dân rõ để chủ động thực hiện các biện pháp như: chằng chống nhà cửa, kho tàng; chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị, lực lượng sẵn sàng khi có lệnh huy động xử lý tình huống; tổ chức kiểm tra hệ thống dây điện...; phân công trực gác 24/24h tại trụ sở cơ quan, nắm chắc diễn biến tình hình và thường xuyên liên lạc với cấp trên.

- Khi có tin bão gần thông báo để di chuyển Nhân dân ở những nơi không an toàn (đặc biệt là người già, trẻ nhỏ, người bệnh...) đến nơi an toàn theo kế hoạch. UBND phường chỉ đạo tiểu ban PCLB khu phố điều hành việc di dời dân tại địa bàn khu phố theo phương án di dời, sơ tán Nhân dân của phường.

+ Theo sự phân công, các đồng chí trong BCH PCTT- TKCN Phường chủ động về địa bàn phụ trách để trực tiếp chỉ đạo xử lý các tình huống.

+ Thường xuyên nắm bắt tình hình, diễn biến của thời tiết, thông tin hai chiều luôn đảm bảo thông suốt để có chỉ đạo kịp thời, sâu sát. Tăng cường trực chỉ huy, chỉ đạo từ trên xuống cơ sở. Đồng thời tăng thời lượng thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin liên lạc nhất là các vùng xung yếu.

+ BCH PCTT- TKCN huy động, điều hành lực lượng, phương tiện, trang thiết bị theo kế hoạch khi có diễn biến thiên tai nguy hiểm, cấp bách để kịp thời cứu hộ cứu nạn người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, thực hiện tốt phương châm "*Bốn tại chỗ*".

- Sau khi bão xảy ra: Nhanh chóng nắm số liệu cụ thể, sát đúng tình hình thiệt hại để kịp thời báo cáo cấp trên và chỉ đạo khắc phục. Tổ chức động viên, cứu trợ lương thực, thực phẩm, cấp thuốc men cho Nhân dân. Tiến hành tổng vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh. Tổ chức lực lượng giúp đỡ Nhân dân sửa sang nhà cửa, trường học, giao thông... sớm ổn định đời sống sản xuất của Nhân dân.

3.2. Phương án đối phó với Lũ

Khi nhận được thông tin dự báo lũ từ các kênh (từ Trạm thủy văn, công điện của UBND thị xã, BCH PCTT-TKCN thị xã, ...):

* Mức nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại Trạm Thủy văn Thạch Hãn:

- Cấp báo động 1: mức nước tương ứng 3,0 m

- Cấp báo động 2: mức nước tương ứng 4,5 m
- Cấp báo động 3: mức nước tương ứng 6,0 m.

(Được quy định tại Quyết định số 05/2020/QĐ- TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước)

Khi mức nước ở mức báo động 1: phân công trực gác 24/24h để nắm bắt tình hình, liên hệ chặt chẽ với BCH PCTT-TKCN cấp trên.

Khi nước ở mức báo động 2 trở lên: thông báo kịp thời đến các khu phố, trường học, HTX, doanh nghiệp trên địa bàn triển khai ngay phương án PCBL của đơn vị mình, thông báo rộng rãi kịp thời đến Nhân dân.

Ban Chỉ huy PCTT-TKCN phường triển khai các biện pháp để Nhân dân chủ động thực hiện các biện pháp trước mắt: kê cao đồ dùng, tài sản trong gia đình; chuẩn bị lương thực thực phẩm, nước sạch dự trữ... Chỉ đạo các khu phố triển khai phương án di dời dân theo kế hoạch.

Ban Chỉ huy PCTT-TKCN phường tổ chức cứu trợ, cấp phát lương thực thực phẩm, nước uống cứu đói kịp thời, bố trí chỗ tránh trú an toàn cho Nhân dân sơ tán đến.

BCH PCTT huy động, điều hành lực lượng, phương tiện, trang thiết bị theo kế hoạch khi có diễn biến thiên tai nguy hiểm đến tính mạng, tài sản, để kịp thời cứu hộ cứu nạn người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, thực hiện tốt phương châm "Bốn tại chỗ".

Bảo vệ các công trình xây dựng cơ bản quan trọng: chuẩn bị các vật tư như cọc tre, bao tải cát..., phân công lực lượng trực gác, thường xuyên kiểm tra kịp thời phát hiện; báo động khi có tình huống khẩn cấp để ứng cứu.

Sau khi lũ xảy ra: Nhanh chóng nắm tình hình để kịp thời báo cáo cấp trên. Tổ chức cứu trợ lương thực, thực phẩm, cấp thuốc men. Tổng vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh... sớm ổn định đời sống, sản xuất của Nhân dân.

3.3. Phương án đối phó với sạt lở đất.

- Khi phát hiện ra địa điểm có nguy cơ sạt lở, sụt lún đất *(do mưa liên tục và lượng mưa đạt mức 75mm trở lên thì nguy cơ sạt lở đất rất cao)*, các khu phố kịp thời báo cáo BCH PCTT- TKCN Phường và tiến hành nhanh việc cấm biển cảnh báo, làm rào chắn (nếu có đường giao thông) vị trí có nguy cơ sạt lở, sụt lún; đồng thời tổ chức thông báo cho Nhân dân cư ngụ xung quanh khu vực có nguy cơ sạt lở, sụt lún (hoặc phạm vi ảnh hưởng của sạt lở, sụt lún) để biết và yêu cầu chủ động phòng, tránh, di dời đến nơi an toàn.

- Theo sự phân công, các thành viên BCH PCTT- TKCN Phường chủ động về địa bàn phụ trách để trực tiếp chỉ đạo xử lý các tình huống.

- Khi xảy ra sự cố sạt lở, sụt lún: BCH PCTT phường theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị, huy động lực lượng kịp thời ứng cứu người, trục vớt tài sản và di dời người dân đến nơi an toàn, khoanh vùng sạt lở, sụt lún, cấm biển cảnh báo nguy hiểm (nếu chưa được cảnh báo), kịp thời huy động lực lượng tại chỗ ứng trực tại hiện trường ngăn không cho người, phương tiện vào

khu vực sạt lở, sụt lún đã được khoanh vùng; trợ giúp sơ tán người và tài sản đến nơi an toàn, vận động di dời khẩn cấp; tổ chức cứu trợ, cấp phát lương thực thực phẩm, nước uống cứu đói kịp thời.

- BCH PCTT- TKCN Phường tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị thương (nếu có).

- Sau khi sạt lở đất xảy ra: Ban cán sự các khu phố báo cáo tình hình thiệt hại về Ban Chỉ huy PCTT-TKCN Phường để có phương án chỉ đạo khắc phục hậu quả do sạt lở, sụt lún đất gây ra.

BCH PCTT phường giúp đỡ Nhân dân trở về địa phương, tổ chức các biện pháp khắc phục hậu quả như: sửa chữa lại nhà cửa, xử lý vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống.

VII. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Khắc phục hậu quả thiên tai: Sau thiên tai xảy ra, Ban cán sự các khu phố thống kê, tự kiểm tra tình hình thiệt hại sau đó tổng hợp báo cáo về UBND phường để tổng hợp báo cáo UBND thị xã, đề nghị hỗ trợ kinh phí hoặc sử dụng nguồn ngân sách Phường.

2. Ngân sách địa phương: Đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “Bốn tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3. Ngoài ra, công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn được thực hiện theo phương thức xã hội hóa, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn kinh phí tài trợ và các nguồn khác.

VIII. Tổ chức thực hiện

1. Bộ phận Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN

- Giúp Ban Chỉ huy PCTT-TKCN phường theo dõi, đôn đốc các cơ quan, ban ngành và các khu phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tổ chức lực lượng trực ban 24/24h đảm bảo quy định.

- Thu thập xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT-TKCN phường để ban hành các văn bản kịp thời về phòng chống thiên tai. Xây dựng dự thảo các báo cáo theo quy định.

- Chủ động phối hợp với Trạm Thủy văn Thạch Hãn nắm tình hình thời tiết, khí hậu, thủy văn trên địa bàn phục vụ việc thông tin cảnh báo kịp thời để chủ động phòng, chống, ứng phó đạt hiệu quả.

- Chủ động đảm bảo về dự trữ nhiên liệu, hàng hóa nhu yếu phẩm trong khắc phục hậu quả thiên tai. Tham mưu UBND phường chỉ đạo các cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng phương án để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống siêu bão, lũ xảy ra.

2. Ban Chỉ huy quân sự, Công an phường

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống khi

xảy ra bão mạnh, siêu bão, lũ lớn...Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra, quản lý sử dụng và tổ chức hợp đồng thêm các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi có thiên tai xảy ra, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (ven sông, vùng trũng thấp...). Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN theo sự phân công của Ban Chỉ huy PCTT-TKCN phường.

- Ban Chỉ huy quân sự phường thống nhất chỉ huy các lực lượng vũ trang (gồm lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên) trong công tác PCTT-TKCN.

3. Công chức Địa chính-Xây dựng-Đô thị và Môi trường

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị kiểm tra bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân; tham mưu công tác quản lý Nhà nước về điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai.

- Kiểm tra, xử lý ứng ngập cục bộ các khu phố. Vận động Nhân dân chặt tỉa cây xanh trước mưa bão. Hướng dẫn Nhân dân giăng chống nhà cửa tránh bão, lắp đặt bồn chứa nước trên cao, xây dựng nhà tránh lụt.

- Có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải đường bộ phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ...theo lệnh của Ban Chỉ huy PCTT-TKCN phường.

- Tham mưu chỉ đạo xử lý kịp thời môi trường ở những nơi có thiên tai xảy ra.

4. Công chức Tài chính – Kế toán

Tham mưu nguồn kinh phí phục vụ hoạt động của BCH PCTT-TKCN và công tác phòng, chống thiên tai. Bố trí kinh phí đảm bảo an sinh xã hội.

5. Công chức VH-XH (phụ trách Lao động, Thương binh và Xã hội)

- Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ, của Tỉnh, của Thị xã và phường về hỗ trợ đối với các gia đình có người bị ảnh hưởng do thiên tai, nhà cửa bị đổ...Giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

- Là đầu mối, phối hợp với UBMTTQVN, Hội chữ thập đỏ phường thực hiện công tác cấp phát lương thực, thực phẩm, hỗ trợ người dân bị thiệt hại do thiên tai.

6. Trạm Y tế phường

- Sẵn sàng phương tiện, trang thiết bị đảm bảo an toàn công tác phòng chống dịch bệnh đối với công tác chỉ đạo, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Thực hiện sơ cứu, cấp cứu thương vong, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý nguồn nước và phòng ngừa dịch bệnh sau thiên tai.

7. Công chức VH-XH, cán bộ Đài Truyền thanh: Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định.

8. Đề nghị UBNDTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội, Hội Chữ thập đỏ phường: Lập kế hoạch tuyên truyền, vận động, đồng thời hỗ trợ để ổn định đời sống sinh hoạt của Nhân dân trong vùng bị thiên tai.

9. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT-TKCN phường

- Thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng BCH PCTT&TKCN phường.

- Trực tiếp về địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc chuẩn bị kế hoạch, phương án, lực lượng, trang thiết bị phục vụ công tác PCTT của các khu phố, trường học, HTX, trên địa bàn. Chú trọng chỉ đạo các vùng thường xuyên bị ngập lụt, nhà cửa tạm bợ, vùng nguy hiểm để sẵn sàng triển khai phương án sơ tán dân khẩn cấp khi có tình huống lụt, bão xảy ra.

- Khi thiên tai xảy ra: BCH Phường trực 24/24 tại trụ sở phường và tổ chức triển khai thực hiện phương án PCTT của đơn vị.

- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN Phường bám sát sự chỉ đạo của BCH PCTT&TKCN cấp trên, bảo đảm liên lạc thông suốt đến các Tiểu ban PCTT cơ sở. Trực tiếp chỉ đạo, xử lý các tình huống xảy ra trong thiên tai.

- Tùy tình hình cụ thể để tổ chức họp Ban Chỉ huy hoặc hội ý Thường trực Ban để chỉ đạo triển khai công việc.

10. Các khu phố

- Thực hiện kiện toàn Tiểu ban PCTT và TKCN (yêu cầu các thành viên phải tích cực, vì cộng đồng, năng động, nhạy bén biết xử lý các tình huống khẩn cấp), xây dựng phương án PCTT và TKCN của khu phố mình; có kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện cụ thể, chi tiết để di dời, sơ tán dân (số người, số hộ dân dự kiến di dời; vị trí, phương tiện...) ở các khu vực xung yếu đến nơi tránh trú an toàn.

- Rà soát, cập nhật, bổ sung phương án ứng phó với thiên tai cho phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể tại khu phố.

- Bố trí địa điểm trực thuận lợi để tiện việc liên lạc và giải quyết công việc kịp thời. Trực chỉ huy tại khu phố 24/24h, báo cáo địa điểm trực, số máy điện thoại liên lạc về BCH PCTT phường.

- Tích cực tuyên truyền quần chúng Nhân dân chủ động PCTT, đề cao cảnh giác với thiên tai, phát huy tinh thần nội lực; Phòng chống tại chỗ, tránh chủ quan mất cảnh giác. Các khu phố vận động Nhân dân triển khai làm sàn chống lũ, bão; sàn cất giữ lương thực, sàn cho gia súc, gia cầm tránh lụt..

- Huy động Nhân dân phát quang các trục đường trong khu phố, cắt tỉa cành cây lâu năm trên các trục đường hẻm, kiệt đảm bảo cho công tác ứng cứu được thuận tiện, kịp thời, nhanh chóng.

- Thường xuyên nắm chắc tình hình khu phố mình, báo cáo lên BCH PCTT Phường để có biện pháp giải quyết kịp thời khi có tình huống khẩn cấp xảy ra.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức cảnh giác, khắc phục chủ quan, thiếu sót, hạn chế thấp nhất hậu quả; Hướng dẫn các hộ gia đình dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men thiết yếu để chủ động tại chỗ, đề phòng địa bàn bị chia cắt.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo cụ thể, rõ ràng, chính xác, kịp thời tình hình và số liệu liên quan đến công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả sau thiên tai về Bộ phận Thường trực Ban chỉ huy phường.

11. HTX Trí Bưu, các Trường học, doanh nghiệp trên địa bàn

- Xây dựng phương án cụ thể để bảo đảm tài sản của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình. Phân công cán bộ trong Tiểu ban PCTT trực 24/24 khi có lệnh của Ban PCTT cấp trên. Thường xuyên giữ liên lạc với Ban chỉ huy PCTT&TKCN Phường.

- Thường xuyên kiểm tra, bảo vệ hệ thống kho tàng, thư viện, phòng học, trang thiết bị, vật tư, vật liệu, hàng hóa, máy móc ...tránh tình trạng hư hỏng, mất mát tài sản của đơn vị mình.

- Chủ động thực hiện kế hoạch dạy, học trước trong và sau thiên tai; Tăng cường tuyên truyền trong nhà trường về phòng chống thiên tai theo phương châm “*Bốn tại chỗ*”.

12. Các đơn vị, tổ chức, lực lượng đóng trên địa bàn phường phải chịu sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN Phường.

Trên đây là Kế hoạch Phòng chống thiên tai Phường 2, giai đoạn 2021-2025 (cập nhật, bổ sung năm 2024), yêu cầu các cơ quan, ban ngành, khu phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BCH PCTT&TKCN thị xã;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, PCT UBND phường;
- TT UBMTTQVN phường (phối hợp);
- Các tổ chức CT-XH phường (phối hợp);
- Cán bộ, công chức, NHĐKCT phường;
- Bí thư, KPT, TB CTMT các khu phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Bình

Phụ lục 01:
TỔNG HỢP THÔNG TIN ĐỊA ĐIỂM SƠ TÁN DÂN TẬP TRUNG

TT	Địa điểm	Vị trí				Phạm vi di chuyển đến (km)	Sức chứa (người /m ²)
		Hội trường xã	Nhà Văn hóa	Trường học	Trụ sở tôn giáo		
A	Thiên tai cấp độ 3	01	01	02	01		
1	Phường 2						
	Khu phố 1			01		0,5km	100/100m ²
	Khu phố 2		01			0,5km	120/120m ²
	Khu phố 3	01				0,85km	120/120m ²
	Khu phố 4	Bệnh viện ĐKKV Triệu Hải				1km	200 người
	Khu phố 5			01	01	0,5km	1000 người
B	Thiên tai cấp độ 4	01	01	02	01		
2	Phường 2						
	Khu phố 1			01		0,5	100/100m ²
	Khu phố 2		01			0,5	30
	Khu phố 3	01				0,85	
	Khu phố 4	Bệnh viện ĐKKV Triệu Hải				1km	200
	Khu phố 5			01	01	0,5km	1000 người
C	Thiên tai cấp độ 5	01	01	02	01		
3	Phường 2						
	Khu phố 1			01		0,5	100/100m ²
	Khu phố 2		01			0,5	30
	Khu phố 3	01				0,85	
	Khu phố 4	Bệnh viện ĐKKV Triệu Hải				1km	200
	Khu phố 5			01	01	0,5km	1000 người

Phụ lục 02:
Tổng số hộ, số người dự kiến cần phải sơ tán, di dời để đối phó với kịch bản bão, bão mạnh

TT	Khu phố	Số hộ /người cần sơ tán tại chỗ (sơ tán đến nhà hàng xóm kiên cố)			Di dời đến nơi khác (đến các khu vực tập trung)		Tổng số hộ/người cần sơ tán, di dời		Địa điểm dự kiến có thể sơ tán đến (các khu vực tập trung)	Phương tiện di chuyển dự kiến
		Số hộ	Số người	Số nhà kiên cố hàng xóm có thể sơ tán đến (nhà)	Số hộ	Số người	Số hộ	Số người		
1	Khu phố 1	9	15	05	9	15	18	30	Nhà cao tầng tại khu phố; Trường MN Thành Cổ; Nhà văn hóa khu phố	Xe ô tô, xe máy, đi bộ
2	Khu phố 2	15	15	07	3	13	18	28	Trụ sở UBMT và các đoàn thể thị xã; Trường Lý Tự Trọng (khu vực 2)	Xe ô tô, xe máy, đi bộ
3	Khu phố 3	20	67	20	30	86	50	153	Trụ sở UBND phường và các trụ sở cơ quan đóng trên địa bàn	Xe ô tô, xe máy, đi bộ
4	Khu phố 4	20	120	30	30	150	50	270	Bệnh viện Triệu Hải, Xí nghiệp thủy nông Nam Thạch Hãn	Xe ô tô, xe máy, đi bộ
5	Khu phố 5	105	420	60	50	200	155	620	Trường MN Ba Bến, Trường TH&THCS Lý Tự Trọng, Nhà thờ Trí Bưu, Trường MN Bích Trúc, trụ sở Công an, Trạm y tế phường	Xe ô tô, xe máy, đi bộ
Tổng	Phường 2	169	700	122	122	464	291	1.101	Nhà cao tầng; Trường học; Trụ sở cơ quan Nhà nước; Bệnh viện; Nhà văn hóa khu phố	Xe ô tô, xe máy, đi bộ

Phụ lục 03:
Tổng số hộ, số người dự kiến cần phải sơ tán, di dời để đối phó với bão rất mạnh, siêu bão

TT	Khu phố	Số người cần di dời, sơ tán			Địa điểm dự kiến có thể sơ tán đến (đến các khu vực tập trung)	Phương tiện di chuyển dự kiến chủ yếu
		Sơ tán tại chỗ	Số người sơ tán tập trung	Tổng		
1	Khu phố 1	44	44	88	Nhà cao tầng tại khu phố; Trường MN Thành Cổ; Nhà văn hóa khu phố	Xe ô tô, xe máy, đi bộ
2	Khu phố 2	135	135	270	Trụ sở UBMT và các đoàn thể thị xã; Trường Lý Tự Trọng (khu vực 2)	Xe ô tô, xe máy, đi bộ
3	Khu phố 3	162	164	326	Trụ sở UBND phường và các trụ sở cơ quan đóng trên địa bàn	Xe ô tô, xe máy, đi bộ
4	Khu phố 4	0	250	250	Bệnh viện Triệu Hải, Xí nghiệp thủy nông Nam Thạch Hãn	Xe ô tô, xe máy, đi bộ
5	Khu phố 5	210	345	555	Trường MN Ba Bến, Trường TH&THCS Lý Tự Trọng, Nhà thờ Trí Bưu, Trường MN Bích Trúc, trụ sở Công an, Trạm y tế phường	Xe ô tô, xe máy, đi bộ
Tổng	Phường 2	551	938	1.489	Nhà cao tầng; Trường học; Trụ sở cơ quan Nhà nước; Bệnh viện; Nhà văn hóa khu phố	Xe ô tô, xe máy, đi bộ

Phụ lục 04:
Tổng số hộ, số người dự kiến cần phải sơ tán, di dời để đối phó với kịch bản ngập lụt (trường hợp lũ lớn)

TT	Khu phố	Số hộ /người cần sơ tán tại chỗ (sơ tán đến nhà hàng xóm kiên cố)			Di dời đến nơi khác (đến các khu vực tập trung)		Tổng số hộ/người cần sơ tán, di dời		Địa điểm dự kiến có thể sơ tán đến (các khu vực tập trung)	Phương tiện di chuyển dự kiến
		Số hộ	Số người	Số nhà kiên cố hàng xóm có thể sơ tán đến (nhà)	Số hộ	Số người	Số hộ	Số người		
1	Khu phố 1	21	43	15	21	43	42	86	Nhà cao tầng tại khu phố; Trường MN Thành Cổ; Nhà văn hóa khu phố	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ
2	Khu phố 2	40	135	55	40	136	80	271	Trụ sở UBMT và các đoàn thể thị xã; Trường Lý Tự Trọng (khu vực 2)	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ
3	Khu phố 3	33	132	55	29	116	62	248	Trụ sở UBND phường và các trụ sở cơ quan đóng trên địa bàn	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ
4	Khu phố 4	0	0	0	30	120	30	120	Bệnh viện Triệu Hải, Xí nghiệp thủy nông Nam Thạch Hãn	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ
5	Khu phố 5	250	1000	190	150	600	400	1600	Trường MN Ba Bến, Trường TH&THCS Lý Tự Trọng, Nhà thờ Trí Bưu, Trường MN Bích Trúc, trụ sở Công an, Trạm y tế phường	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ
Tổng	Phường 2	344	1.310	315	270	1.015	614	2.325	Nhà cao tầng; Trường học; Trụ sở cơ quan Nhà nước; Bệnh viện; Nhà văn hóa khu phố	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ

Phụ lục 05:

Tổng số hộ, số người dự kiến cần phải sơ tán, di dời để đối phó với kịch bản bão, bão mạnh đổ bộ, kết hợp nước dâng gây ngập lụt trên địa bàn phường

TT	Khu phố	Số hộ /người cần sơ tán tại chỗ (sơ tán đến nhà hàng xóm kiên cố)			Di dời đến nơi khác (đến các khu vực tập trung)		Tổng số hộ/người cần sơ tán, di dời		Địa điểm dự kiến có thể sơ tán đến (các khu vực tập trung)	Phương tiện di chuyển dự kiến
		Số hộ	Số người	Số nhà kiên cố hàng xóm có thể sơ tán đến (nhà)	Số hộ	Số người	Số hộ	Số người		
1	Khu phố 1	22	42	15	20	34	42	76	Nhà cao tầng tại khu phố; Trường MN Thành Cổ; Nhà văn hóa khu phố	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ
2	Khu phố 2	20	30	55	8	28	28	58	Trụ sở UBMT và các đoàn thể thị xã; Trường Lý Tự Trọng (khu vực 2)	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ
3	Khu phố 3	45	467	55	51	180	96	647	Trụ sở UBND phường và các trụ sở cơ quan đóng trên địa bàn	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ
4	Khu phố 4	20	120	20	30	150	50	270	Bệnh viện Triệu Hải, Xí nghiệp thủy nông Nam Thạch Hãn	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ
5	Khu phố 5	140	950	190	120	490	260	1440	Trường MN Ba Bến, Trường TH&THCS Lý Tự Trọng, Nhà thờ Trí Bưu, Trường MN Bích Trúc, trụ sở Công an, Trạm y tế phường	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ
Tổng	Phường 2	344	1.310	325	270	1.015	476	2.491	Nhà cao tầng; Trường học; Trụ sở cơ quan Nhà nước; Bệnh viện; Nhà văn hóa khu phố	Xe ô tô, xe máy, thuyền, ca nô và đi bộ

Phụ lục 06:
Tổng số địa điểm chủ yếu phục vụ sơ tán dân, di dời tập trung trên địa bàn phường

TT	Khu phố	Địa điểm chủ yếu	Mô tả quy mô, kết cấu	Đánh giá chất lượng đảm bảo sơ tán dân	Số lượng người có thể sơ tán đến (người)
1	Khu phố 1	Trường MN Thành Cổ; Nhà văn hóa khu phố	Nhà 2 tầng kiên cố, bê tông cốt thép, có hội trường rộng	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	300
		Nhà văn hóa khu phố	Nhà 1 tầng kiên cố, bê tông cốt thép, có hội trường rộng	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh	100
2	Khu phố 2	Trụ sở UBMT và các đoàn thể thị xã	Nhà 2 tầng kiên cố, bê tông cốt thép, có hội trường rộng	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	300
		Trường Lý Tự Trọng (khu vực 2)	Nhà 2 tầng kiên cố, bê tông cốt thép, có phòng học rộng	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	300
3	Khu phố 3	Trụ sở UBND phường	Nhà 2 tầng kiên cố, bê tông cốt thép, có hội trường rộng	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	100
4	Khu phố 4	Bệnh viện Triệu Hải	Nhà 2 tầng kiên cố, bê tông cốt thép	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	200
		Xí nghiệp thủy nông Nam Thạch Hãn	Nhà 2 tầng kiên cố, bê tông cốt thép, có phòng họp rộng	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	200
5	Khu phố 5	Trường MN Ba Bến	Nhà 2 tầng kiên cố, bê tông cốt thép, có phòng học rộng	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	300
		Trường TH&THCS Lý Tự Trọng	Nhà 2 tầng kiên cố, bê tông cốt thép, có phòng học rộng	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	500
		Nhà thờ Trí Bưu	Nhà 2 tầng kiên cố, hội trường rộng	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	500
		Trường MN Bích Trúc	Nhà 2 tầng kiên cố, bê tông cốt thép, có phòng học rộng	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	300
		Trụ sở Trạm Y tế	Nhà 2 tầng kiên cố	Đảm bảo sơ tán an toàn với bão, bão mạnh, ngập lụt	100

Phụ lục 07:
**Tổng hợp về nguồn nhân lực, trang thiết bị huy động ứng phó thiên tai
trên địa bàn phường**

TT	Nguồn lực, trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
I	Nguồn nhân lực		
1	Quân sự	03	
2	Bộ đội biên phòng	0	
3	Công an	07 người	
4	Y tế	06 người	
5	Thanh niên tình nguyện	25 người	
6	Doanh nghiệp huy động	100 người	
7	Hội chữ thập đỏ	10	
8	Dân quân tự vệ	43	
9	Hội phụ nữ	50	
10	Lực lượng xung kích	48	
11	Hội nông dân, đoàn thể khác	150	
12	Thành viên BCH PCTT	22	
13	Cán bộ công chức	10	
14	Lực lượng khác	0	
II	Trang thiết bị, phương tiện		
1	Trang thiết bị		

TT	Nguồn lực, trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng
-	Nhà bạt cứu sinh	02	
-	Phao áo cứu sinh	75	
-	Phao tròn cứu sinh	50	
-	Máy phát điện	0	
-	Loa cầm tay	02	
-	Dây thùng	200m	
-	Bộ đàm	02	
2	Phương tiện		
-	Xe cứu hộ các loại	0	
-	Tàu, thuyền cứu nạn	07	
-	Ca nô	0	
-	Số ô tô có thể huy động	43	
+	Xe 45 chỗ	01	
+	Xe 25-29 chỗ	0	
+	Xe 16 chỗ	02	
+	Xe 4-7 chỗ	40	
-	Số ô tô tải có thể huy động	72	
-	Số xe máy ủi, xúc có thể huy động	05	
-	Xe cứu thương	0	